

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TRÀ MY  
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: **76/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Trà My, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Kim N, sinh năm 1983.

HKTT: tổ 02, thôn P, xã Q, huyện H, tỉnh Q.

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Kim N và ông Hồ Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim N và ông Hồ Văn T thuận tình ly hôn.

+ Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hồ Phạm Đoàn T, sinh ngày 22/9/2010 và Hồ Phạm Anh T, sinh ngày 04/6/2015. Giao hai con chung cho bà Phạm Thị

Kim N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Hồ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*). Thời gian bắt đầu cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Hồ Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng bà N tự nguyện chịu. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng bà N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên lai thu số 0011424 ngày 27/3/2020.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Đại**